

Số: 384 /HD-TSQS

Mang Yang, ngày 14 tháng 3 năm 2020

HƯỚNG DẪN
Tuyển sinh quân sự năm 2020

Căn cứ Quy định số 05/QĐ-TSQS ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Ban TSQS Bộ Quốc phòng về việc "Quy định chỉ tiêu tuyển sinh và những điều cần biết về tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ quân sự vào các học viện, nhà trường trong quân đội năm 2020";

Căn cứ Hướng dẫn số 1116/HĐ-TM ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Phòng Tham mưu/ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai về việc "Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào các học viện, nhà trường trong Quân đội năm 2020";

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2018 của UBND huyện Mang Yang về việc "thành lập Ban tuyển sinh quân sự huyện";

Để triển khai thực hiện công tác tuyển sinh quân sự năm 2020 đúng kế hoạch, đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng và thời gian theo qui định.

Ban tuyển sinh quân sự huyện hướng dẫn công tác tuyển sinh quân sự năm 2020 như sau:

I. TỔ CHỨC SƠ TUYỂN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG QUÂN SỰ

1. Các học viện, nhà trường tuyển sinh

a) Đào tạo Đại học quân sự

Gồm 17 học viện, nhà trường như sau:

- Có 07 học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Biên phòng, Phòng không - Không quân, Khoa học quân sự, Hậu cần và Hải quân;

- Có 10 trường Sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, công binh, Thông tin, Không quân, Tăng thiết giáp, Đặc công và Phòng hóa.

b) Đào tạo cao đẳng quân sự

Gồm 02 trường như sau:

- Trường Sĩ quan Không quân;

- Trường Cao đẳng Công nghệ và Kỹ thuật Ô tô.

2. Đối tượng tuyển sinh

a) Đào tạo đại học quân sự

- Nam thanh niên ngoài quân đội (kể cả quân nhân xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân) số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế;

- Nữ thanh niên ngoài quân đội và nữ quân nhân;

+ Tuyển 10% chỉ tiêu cho các ngành: Bác sĩ quân y tại Học viện Quân y và các ngành; Quan hệ Quốc tế về Quốc phòng, ngoại ngữ tại Học viện Khoa học Quân sự;

- Tuyển tối đa không quá 06% trên tổng chỉ tiêu vào đào tạo các ngành: Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông, Điện tử Y sinh, Khí tài quang học, Địa tin học tại Học viện Kỹ thuật quân sự;
- Tuyển không quá 10% chỉ tiêu của ngành Tài chính vào đào tạo ngành Tài chính tại Học viện Hậu cần;
- Đối với các ngành được giao tuyển sinh thí sinh nữ, mỗi ngành tuyển ít nhất 02 thí sinh.

b) Đào tạo cao đẳng quân sự

Đào tạo cao đẳng ngành Kỹ thuật Hàng không tại trường Sĩ quan không quân và đào tạo công nghệ Kỹ thuật Ô tô tại Trường cao đẳng Công nghệ và Kỹ thuật Ô tô: Đối tượng tuyển sinh như đào tạo đại học quân sự.

3. Về độ tuổi của thí sinh (tính đến năm dự tuyển)

- Thanh niên ngoài quân đội từ 17 đến 21 tuổi;
- Quân nhân tại ngũ, xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân từ 18 đến 23 tuổi.

4. Vùng tuyển sinh

a) Đối với trường sĩ quan Lục quân 2

Tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú từ Quảng trị trở vào phía nam (thí sinh phải có hộ khẩu thường trú tính đến tháng 9 năm dự tuyển, phải đủ 3 năm thường trú liên tục trở lên và có ít nhất năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía nam); xác định điểm chuẩn và chỉ tiêu tuyển sinh theo địa bàn từng Quân khu (trong tổng chỉ tiêu của trường) như sau: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên - Huế): 3%, Quân Khu 5: 37%, Quân khu 7: 35%, Quân khu 9: 25%.

b) Học viện Biên phòng tuyển 45% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở tỉnh phía bắc (tỉnh Quảng Bình trở ra). Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các tỉnh phía nam được xác định đến từng Quân khu: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên - Huế): 4%, Quân Khu 5: 14%, Quân khu 7: 17%, Quân khu 9: 20%.

Đối với các trường còn lại: Tuyển thí sinh trên cả nước.

c) Các Học viện: Quân y, Kỹ thuật quân sự, Hậu cần, Hải quân, Phòng không - Không quân và các Trường Sĩ quan: Chính trị, Pháo binh, Tăng thiết giáp, Phòng hóa, Đặc công, Công binh, Thông tin tuyển 65% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú phía bắc, 35% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú phía nam.

d) Học viện Khoa học quân sự

- Ngành Trinh sát kỹ thuật tuyển 75% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú phía bắc, 25% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú phía nam.
- Ngành Quan hệ quốc tế về Quốc phòng và các ngành đào tạo ngoại ngữ: Không phân chia theo vùng miền (thực hiện một điểm chuẩn chung cho cùng một đối tượng thí sinh nam hoặc đối tượng thí sinh nữ trong cả nước).

đ) Trường Sĩ quan Không quân: Không phân chia theo vùng miền (thực hiện một điểm chuẩn chung cho thí sinh nam trong cả nước).

e) Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía nam từ Quảng trị trở vào; thời gian tính hộ khẩu phía nam tính đến tháng 9 năm dự tuyển, phải đủ 3 năm thường trú liên tục trở lên, có ít nhất năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía nam.

5. Về hồ sơ

- Mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt: 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành, 01 bộ hồ sơ đăng ký dự thi THPT quốc gia do Bộ giáo dục đào tạo phát hành;

- Mẫu biểu hồ sơ sơ tuyển tuyển sinh đại học, cao đẳng, gồm: Ban tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng phát hành năm 2020.

* Bộ hồ sơ sơ tuyển đăng ký sơ tuyển, tuyển sinh đại học, cao đẳng cấp phân đội, do Ban tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng in, phát hành năm thống nhất trong toàn quân gồm:

- Phiếu đăng ký sơ tuyển 3 bản gồm: (ĐK01-A, ĐK01-B, ĐK01-C);

(Mẫu ĐK01-A: Nộp theo hồ sơ, ĐK01-B: Ban TSQS huyện giữ, ĐK01-C: thí sinh giữ)

- Bản thẩm tra xác minh lý lịch 01 bản (mẫu số 05);

- Phiếu sức khỏe tuyển sinh 01 bản (mẫu số 06);

- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

6. Đăng ký sơ tuyển

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS cấp huyện nơi thí sinh đăng ký hộ khẩu thường trú.

- Khi đăng ký sơ tuyển, thí sinh phải đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào trường ngoài quân đội (thực hiện đăng ký theo quy định của Bộ GD-ĐT);

Các trường Quân đội, Công an chỉ xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) Ban TSQS huyện thông báo rộng rãi thí sinh đăng ký tuyển sinh chỉ được đăng ký 1 trong 2 trường (thí sinh đã đăng ký xét tuyển các trường Công an thì không được đăng ký các trường Quân đội) Ban TSQS huyện phối hợp với công an huyện để thống nhất chốt danh sách xét tuyển.

7. Kê khai và nộp hồ sơ sơ tuyển

- Đăng ký sơ tuyển: Thí sinh đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến ban tuyển sinh quân sự huyện để đăng ký và mua hồ sơ sơ tuyển, tuyển sinh Quân sự năm 2020;

- Do mỗi trường có các tiêu chuẩn khác nhau nhất là về sức khỏe vì vậy thí sinh phải đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (**nguyện vọng cao nhất**) vào một trường Quân đội và chỉ được đăng ký một nguyện vọng 1 (**nguyện vọng cao nhất**) ngay từ khi sơ tuyển. Ban TSQS Bộ Quốc phòng sẽ phối hợp với các Học viện, nhà trường kiểm tra toàn bộ danh sách thí sinh đăng ký sơ tuyển; trường hợp phát hiện thí sinh nộp từ 02 bộ hồ sơ sơ tuyển sẽ bị loại khỏi danh sách (không được đăng ký xét tuyển vào hệ quân sự của các trường trong quân đội); cán

bộ trực tiếp làm hồ sơ cho thí sinh và Ban TSQS cấp huyện có hồ sơ bị loại do làm 02 hồ sơ sơ tuyển sẽ bị xử lý vi phạm theo Khoản 2, Điều 83, Thông tư 22;

- Các trường Quân đội và trường Công an đều chỉ xét nguyện vọng 1 (**nguyện vọng cao nhất**), vì vậy thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển 1 trong 2 trường (**thí sinh đã đăng ký xét tuyển các trường Công an thì không được đăng ký các trường Quân đội**), Ban TSQS huyện phối hợp với công an huyện để thống nhất chốt danh sách sơ tuyển;

- Trong hồ sơ đăng ký sơ tuyển TSQS, các thí sinh thuộc diện được cộng điểm ưu tiên theo đối tượng, nộp giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên hợp lệ;

- Khi đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển TSQS, thí sinh phải mang theo giấy chứng minh nhân dân (hoặc thẻ căn cước), sổ hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác để cán bộ thu hồ sơ đối chiếu, thí sinh không phải nộp bản sao hoặc trích lục học bạ THPT;

- Thí sinh phải tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển và trực tiếp đến nộp hồ sơ cho Ban tuyển sinh quân sự huyện theo đúng thời gian qui định. Tuyệt đối không được nhờ người khác viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển hộ mình.

- Nghiêm cấm việc cho thí sinh hoặc thân nhân thí sinh tự kê khai, vào bản thẩm tra xác minh lý lịch (bản gốc), tự đi lấy xác nhận của cấp ủy địa phương mà không qua khâu thẩm tra xác minh của cán bộ Ban tuyển sinh quân sự huyện.

8. Ảnh hồ sơ sơ tuyển

- Thực hiện theo Khoản 3, Điều 19, Thông tư 22;

- Mỗi thí sinh nộp 04 ảnh chân dung 4x6 cm, chụp thẳng (kiểu chứng minh nhân dân), trên nền phông xanh hoặc vàng, ảnh phải rõ, cùng kiểu, cùng loại, chưa qua xử lý phần mềm và mới chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển.

9. Tiêu chuẩn sức khỏe và tổ chức khám sơ tuyển sức khỏe

a) Tiêu chuẩn sức khỏe

- Tuyển chọn những thí sinh (cả nam và nữ) đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định việc khám thực hiện nghĩa vụ quân sự theo các chỉ tiêu: Thể lực (trừ chiều cao, cân nặng có quy định riêng); mắt (trừ tật khúc xạ, cận thị có quy định riêng); tai - mũi - họng; răng - hàm - mặt; nội khoa, tâm thần kinh, ngoại khoa, da liễu và sản phụ khoa đối với nữ;

- Một số tiêu chuẩn quy định riêng cho từng đối tượng như sau:

+ Các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy, Chính trị, Hậu cần (gồm các học viện: Hậu cần, Phòng không - không quân, Hải quân, Biên phòng và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Tăng thiết giáp, Thông tin, Đặc công, Phòng hóa);

* Thể lực: Thí sinh nam cao từ 1,65m trở lên, cân nặng từ 50kg trở lên;

* Mắt: không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

+ Các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn - kỹ thuật gồm các Học viện: Kỹ thuật Quân sự, Quân y, Khoa học Quân sự; Hệ đào tạo kỹ sư hàng không thuộc Học viện Phòng không - Không quân; Hệ đào tạo cao đẳng quân sự tại trường Sĩ quan Không quân và Trường Cao đẳng Công nghệ Kỹ thuật Ô tô;

* Thể lực: Thí sinh nam cao từ 1,63m trở lên; cân nặng từ 50kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt sức khỏe loại 1 (cao 1,54m trở lên, cân nặng 48 kg trở lên);

* Mắt: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) mắc tật khúc xạ cận thị không quá 3 đi-ốp; kiểm tra thị lực sau chỉnh kính đạt điểm 1 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng.

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú 3 năm trở lên ở khu vực 1 miền núi, vùng cao, vùng sâu, người dân tộc ít người dự thi vào tất cả các trường: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) đạt Điểm 1 và Điểm 2 nhưng chiều cao của thí sinh nam phải đạt 1,62m trở lên;

+ Thí sinh nam là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc ít người theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập dự tuyển vào tất cả các trường được lấy chiều cao 1,60m trở lên; (các tiêu chuẩn khác về sức khỏe thực hiện theo quy định);

- Đối tượng đào tạo sĩ quan của các quân, binh chủng nếu tuyển chọn sức khỏe theo tiêu chuẩn riêng nhưng vẫn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung;

- Tuyển sinh Phi công tại trường sĩ quan Không quân, chỉ tuyển chọn thí sinh đã được Quân chủng Phòng không - Không quân tổ chức khám sức khỏe, kết luận đủ điều kiện xét tuyển vào đào tạo Phi công quân sự.

b) Tổ chức khám sơ tuyển

- Khám sơ tuyển sức khỏe: Thí sinh là thanh niên tại địa phương: Do Hội đồng khám sức khỏe Nghĩa vụ quân sự huyện khám sơ tuyển (khám lâm sàng và kết luận sức khỏe theo 8 chỉ tiêu quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng);

- Thời gian khám sức khỏe sơ tuyển vào 02 đợt:

+ Đợt 1 vào tuần 4 tháng 3 năm 2020;

+ Đợt 2 vào tuần 2 tháng 4 năm 2020;

Thời gian cụ thể của từng đợt sẽ có thông báo sau cho từng thí sinh đăng ký sơ tuyển.

10. Tổ chức thẩm tra, xác minh lý lịch

- Thực hiện theo quy định tại Điều 21, Thông tư 22 và quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư 05/2019/TT-BQP ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về quy định tiêu chuẩn chính trị của Sĩ quan, Quân nhân chuyên nghiệp, Công nhân viên chức Quốc phòng trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

* Cụ thể: - Có lai lịch chính trị gia đình và bản thân rõ ràng, đủ điều kiện để trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, không vi phạm các điểm nêu trong Điều 2, Quy định số 57/QĐ-TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị Khóa X và Hướng dẫn số 11/BTC-TW ngày 24/10/2007 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện quy định số 57 “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ đảng” và điểm c

trong Chỉ thị số 344/CT ngày 12/10/1990 của Tổng cục Chính trị về “một số điểm trong công tác quản lý Cán bộ”;

- Bản thân có phẩm chất đạo đức tốt, phải là Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh (những thí sinh trong hồ sơ không ghi ngày, tháng, năm vào đoàn hoặc chưa phải là đoàn viên sẽ không được tiếp nhận hồ sơ);

- Trên cơ thể không có hình xăm mang tính kinh dị, kỳ quái, kích động, bạo lực gây phản cảm.

11. Lệ phí sơ tuyển

Lệ phí sơ tuyển: 50.000 đ/hồ sơ.

12. Thời gian tổ chức đăng ký, khám sơ tuyển, nộp hồ sơ:

Từ ngày 08/3 đến ngày 25/4/2020 tổ chức đăng ký, hướng dẫn làm hồ sơ đăng ký sơ tuyển, khám sơ tuyển, nộp hồ sơ, thẩm tra, xác minh lý lịch và nộp hồ sơ lên trên theo quy định.

II. TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban tuyển sinh quân sự huyện phối hợp cùng các Ban ngành, đoàn thể của huyện, 12 xã, thị trấn, trường THPT Trần Hưng Đạo, Trường THCS&THPT Kpă Klóng, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tuyên truyền rộng rãi trên địa bàn huyện để thu hút lực lượng Nam, Nữ thanh niên ngoài quân đội đăng ký sơ tuyển, xét tuyển vào các trường sĩ quan quân đội.

- Mọi chi tiết liên hệ tại ban chỉ huy quân sự huyện (qua bộ phận quân lực ĐT 0983110 427 gấp đ/c Hồng) để hướng dẫn và triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Các thành viên Ban TSQS;
- Trường PTTH Trần Hưng Đạo;
- Trường PTTH&THCS Kpă Klóng;
- 12 xã, thị trấn;
- Lưu: VT, QL. H25b.

**TM. BAN TUYỂN SINH QUÂN SỰ HUYỆN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**CHỈ HUY TRƯỞNG
Trung tá Đặng Quốc Văn**